

Sóc Trăng, ngày 23 tháng 8 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15/8/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 63/2019/TLST-DS, ngày 08/4/2019.

### XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng N**; địa chỉ: đường T, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Nguyễn Vạn Ng**; Chức vụ: Phó phòng khách hàng Ngân hàng N- Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn:

+ **Ông Trần Văn T**; địa chỉ: đường N, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

+ **Bà Triệu Thị M**; địa chỉ: đường N, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn T và bà Triệu Thị M đồng ý mỗi tháng trả cho Ngân hàng N số tiền 3.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền **101.252.433 đồng (trong đó tiền vốn là 88.400.000 đồng, tiền lãi tính đến hết ngày 15/8/2019 là 12.852.433 đồng)** và tiền lãi phát sinh kể từ ngày **16/8/2019 theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1377/15/HĐTD/ST/TN1 ngày 21/8/2015 tương ứng với số tiền nợ gốc chưa thanh toán**; Cụ thể như sau:

- Bắt đầu trả từ tháng 09/2019 mỗi tháng 3.000.000 đồng.

- Thời gian trả vào ngày 05 hàng tháng.

2.2. Trường hợp ông Trần Văn T và bà Triệu Thị M không trả nợ như thỏa thuận thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp là: Quyền sử dụng đất 68,2 m<sup>2</sup>, thửa đất số 277, tờ bản đồ số 03, loại

đất ODT, đất tọa lạc tại phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở số U822305 do UBND tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 03/6/2002 cho hộ ông Trần Văn N (đã chính lý sang cho ông Trần Văn T) để Ngân hàng thu hồi nợ.

### 2.3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Số tiền 2.531.311 đồng, ông Trần Văn T và bà Triệu Thị M đồng ý chịu toàn bộ.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 750.000 đồng, ông Trần Văn T và bà Triệu Thị M đồng ý chịu toàn bộ, sau khi ông Trần Văn T và bà Triệu Thị M nộp thì giao trả lại cho Ngân hàng N vì Ngân hàng N đã tạm ứng xong.

- Ngân hàng N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.711.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007367 ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSNDTPST;
- Chi cục THADSTP.Sóc Trăng;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Trúc Phương**